

Số 4024/BC-SYT

Quảng Ngãi, ngày 15 tháng 8 năm 2014

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện công tác y tế tháng 8 năm 2014
và trọng tâm công tác tháng 9 năm 2014**

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC TRONG THÁNG:

I. Công tác tham mưu, chỉ đạo, điều hành:

1. Tổ chức xét tuyển viên chức y tế năm 2014;
2. Kiểm tra công tác phòng chống dịch, phòng chống bão lụt tại các huyện;
3. Tổ chức mở thầu các gói thầu mua thuốc gây nghiện, thuốc hướng tâm thần và tiền chất dùng làm thuốc năm 2014 cho các cơ sở y tế công lập trực thuộc Sở Y tế; và mua thuốc chữa bệnh năm 2014 cho các cơ sở y tế công lập trực thuộc Sở Y tế (trừ Bệnh viện đa khoa tỉnh);
4. Tổ chức tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa Giám đốc Sở Y tế với cán bộ, viên chức BVĐK huyện Nghĩa Hành;
5. Tham dự Hội nghị trực tuyến Sơ kết 6 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm của Bộ Y tế;

II. Chương trình mục tiêu quốc gia y tế:

1. Dự án 1: Phòng, chống một số bệnh có tính chất nguy hiểm đối với cộng đồng (bệnh phong, bệnh lao, bệnh sốt rét, bệnh sốt xuất huyết, bệnh ung thư, bệnh tăng huyết áp, bệnh đái tháo đường, bảo vệ sức khỏe tâm thần cộng đồng và trẻ em, bệnh phổi tắc nghẽn và mạn tính)

1.1 Bệnh phong:

a) Phòng chống phong:

- Số lần khám bệnh: 60 lượt người, Số bệnh nhân mới: 0 người.
- Số bệnh nhân quản lý điều trị: 141 (đang điều trị: 2, giám sát: 31, sẵn sàng tàn phế: 108). Cần sẵn sàng tàn tật 117.
- Khám sàng lọc để phát hiện bệnh nhân phong: 38

b) Bệnh ngoài da, hoa liễu:

- Số người được khám: 1.041 (bệnh ngoài da: 1.034, hoa liễu: 7)
- Tổng số người được điều trị: 1.041 (bệnh ngoài da: 1.034, hoa liễu: 7)
- Xét nghiệm: 129 (Phong 8, Ngoài da: 37 (30+); Hoa liễu: 16(1+); Sinh hoá, huyết học: 68 mẫu.

1.2 Bệnh lao:

- Số lần khám bệnh: 3.342 lượt người, trong đó tại bệnh viện Lao và BP: 1.251

- Số lam đờm XN: 2.149, trong đó: 201 mẫu BK (+).

- Số bệnh nhân thu nhận điều trị: 90 người, trong đó: 55 người AFB (+).

- Số quản lý điều trị: 1.458 người; số điều trị khỏi: 61; hoàn thành điều trị: 56; chết: 02, bỏ điều trị: 03, chuyển viện: 04.

- Số bệnh nhân còn lại cuối kỳ báo cáo: 1.332 người.

1.3 Bệnh sốt rét:

- Trong tháng tình hình sốt rét ổn định, không có dịch xảy ra, trong tháng không có bệnh nhân mới.

- Điều trị 185 liều, trong đó cấp tự điều trị 185 liều.

- Tổng số xét nghiệm: 3.540, trong đó: Test chẩn đoán nhanh: 999; xét nghiệm lam: 2.541, số lam máu có ký sinh trùng SR: 0.

- Hoạt động tuyên truyền: Tổ chức nói chuyện, phát thanh, thảo luận nhóm: 293 lần, có 32.063 lượt người tham dự.

- Hoạt động giám sát 53 lượt, trong đó: giám sát dịch tễ, ổ bệnh: 25 lượt.

1.4 Bệnh sốt xuất huyết:

Số trường hợp mắc 7, giảm 2 trường hợp so tháng trước, phân bố theo huyện (mắc/chết): Bình Sơn 2/0, Mộ Đức 2/0, Đức Phổ 3/0.

- Xét nghiệm 2 mẫu huyết thanh, dương tính 1 mẫu: Đức phổ 2/1+.

1.5 Bệnh đái tháo đường và các bệnh nội tiết, rối loạn chuyển hoá:

- Tổng số lần khám bệnh: 4.202 lượt người; trong đó, khám tại Trung tâm Nội tiết: 2.745 lượt người, gồm:

Bướu cổ đơn thuần: 357, Basedow: 520, Viêm tuyến giáp: 88, Bình giáp: 442, Suy tuyến giáp: 59 , Đái tháo đường: 1.279.

- Số người được điều trị ngoại trú: 2.303.

- Khám sàng lọc ĐTĐ: 1.436; Khám tư vấn tiền ĐTĐ: 21;

1.6 Bảo vệ sức khoẻ tâm thần cộng đồng và trẻ em:

- Số lần khám bệnh: 9.750, trong đó: tại Bệnh viện Tâm thần: 6.473, tại tuyến cơ sở: 3.277.

- Số bệnh nhân được quản lý: 5.857; trong đó tại Bệnh viện Tâm thần: 863, tại tuyến cơ sở: 4.994. Số BN mới phát hiện: 11 người

- Số xã triển khai chương trình Chăm sóc sức khoẻ tâm thần cộng đồng: 181; trong đó số xã thực hiện Chương trình MTQG: 151.

- Số BN quản lý trong Chương trình MTQG: 2.251; trong đó: ổn định: 80%, gây rối: 20%, gây nguy hại: 9%, tàn phế sa sút: 8%.

2. Dự án 2: Tiêm chủng mở rộng

Kết quả tiêm chủng tháng 7/2014, như sau:

+ TCĐĐ cho 2.397 cháu dưới 1 tuổi, đạt tỉ lệ 10,28%; (7 tháng đầu năm 2014 đạt:46,04%, tăng 11,18% so cùng kỳ 2013).

+ Tiêm chủng viêm gan B sơ sinh: 483 cháu (Trong đó: tiêm trước 24 giờ là: 465 cháu = 1,99%)

+ Tiêm chủng uốn ván cho : 1.863 PNCT, đạt tỉ lệ 7,99% .

+ Tiêm chủng uốn ván nữ 15-35 tuổi đạt tỉ lệ 1,51% .

+ Số trẻ sinh ra được bảo vệ phòng UVSS: 1.889 đạt tỉ lệ 8,1% .

3. Dự án 3: Chăm sóc SKSS và cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em

3.1 Chăm sóc sức khỏe sinh sản:

- Tổng số PN có thai: 7.122 người. Tổng số đẻ: 1.388. Trong đó, số đẻ con thứ ba trở lên: 138; số PN sinh đẻ được khám thai >3 lần: 889.

- Số tai biến sản khoa: 0.

- Số bà mẹ được nhân viên y tế chăm sóc tuần đầu sau sinh: 1.235.

- Tổng số lần khám phụ khoa: 9.951; số được điều trị phụ khoa: 4.040

3.2 Cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em

a/ Phòng, chống suy dinh dưỡng:

- Tổng số trẻ < 2 tuổi: 38.399, số trẻ < 5 tuổi: 92.523

- Số trẻ < 5 tuổi SDD được CTV, cán bộ y tế đến thăm và tư vấn: 3.783

- Số lần phát thanh truyền thông giáo dục dinh dưỡng trên đài phát thanh xã: 331.

- Số buổi thực hành dinh dưỡng được tổ chức: 80.

- Tổng số lượt bà mẹ mang thai, người chăm sóc trẻ thực hành dinh dưỡng: 848.

b/ Bảo vệ sức khỏe trẻ em:

- Số trẻ sơ sinh dưới 2500gr là 14 trẻ trên tổng số 1.358 trẻ sơ sinh được cân, chiếm tỉ lệ 1%.

- Chết chu sinh: 1. Số TE chết < 7 ngày: 1; chết < 28 ngày: 1; chết < 1 tuổi: 1; chết < 5 tuổi: 3.

- Chương trình CDD : Điều trị cho : 323 bệnh nhân tiêu chảy bằng ORS không có từ vong do ỉa chảy ở trẻ từ 0-5 tuổi .

- Chương trình vitamin A :

+ Phụ nữ sau đẻ uống Vitamin A: 1.620 và 551 trẻ bị ỉa chảy, suy dinh dưỡng uống vitamin A .

4. Dự án 5: Nâng cao năng lực truyền thông; giám sát đánh giá thực hiện chương trình:

Thực hiện 2 chuyên mục sức khỏe cộng đồng bằng tiếng kinh và tiếng H're trên Đài phát thanh- Truyền hình tỉnh.

Thực hiện 2 chuyên mục trên Báo Quảng Ngãi.

Thực hiện 04 phóng sự với những nội dung: Bà mẹ không thiếu sữa cho con bú; Tiêm vắc xin là biện pháp tốt nhất ngừa viêm gan B; Lợi ích nuôi con bằng sữa mẹ hoàn toàn; Viêm não nhật bản và Bộ Y tế kiểm tra công tác tiêm vắc xin phát trong chương trình thời sự của Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Ngãi.

Tham gia tập huấn cho Dự án hỗ trợ Y tế vùng Duyên hải Nam Trung Bộ.

Thực hiện 01 chuyên mục phát thanh trên Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh.

III. Chương trình mục tiêu quốc gia Dân số và Kế hoạch hóa gia đình.

1. Dự án 1: Đảm bảo hậu cần và cung cấp dịch vụ KHHGD

- Cấp phát phương tiện tránh thai cho Trung tâm chăm sóc SKSS tỉnh, Trung tâm Y tế dự phòng, Trung tâm DS-KHHGD huyện, thành phố và các địa phương trong tỉnh gồm: 500 chiếc vòng Tcu 380A, 800 lọ thuốc tiêm DMPA, 2.400 vỉ thuốc uống tránh thai Ideal, và 5.000 chiếc bao cao su.

- Phân phối sản phẩm tiếp thị xã hội:

+ 30.000 chiếc bao cao su NightHappy.

+ 3.700 vỉ thuốc uống tránh thai NightHappy cho Trung tâm DS-KHHGD các huyện: Bình Sơn, Mộ Đức, Ba Tơ, Minh Long.

Kết quả thực hiện các biện pháp tránh thai (BPTT) tháng 8:

TT	Biện pháp tránh thai	Thực hiện trong tháng 8/2014 (người)
1	Đình sản	55
2	Dụng cụ tử cung	1.264
3	Bao cao su	26.064
4	Viên uống TT	16.912
5	Thuốc tiêm	2.087
6	Thuốc cấy	4
	Tổng cộng:	46.386

2. Dự án 2: Tầm soát các dị dạng, bệnh tật bẩm sinh và kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh

2.1. Mô hình tư vấn và khám sức khỏe tiền hôn nhân:

- Trung tâm DS-KHHGD huyện Bình Sơn chỉ đạo Ban DS-KHHGD, phối hợp với Xã đoàn (Bình Phước, Bình Hải) truyền thông về sức khỏe sinh sản vị thành niên, thanh niên và hướng dẫn cách sử dụng Bao cao su cho 120 em học sinh bậc THCS.

- Trung tâm DS-KHHGD huyện Nghĩa Hành tổ chức 03 buổi truyền thông nhóm chuyên đề về sức khỏe sinh sản vị thành niên cho 285 em (Hành Nhân, Hành Thiện, thị trấn Chợ Chùa).

2.2. Đề án sàng lọc trước sinh và sơ sinh:

- Cấp 440 bộ dụng cụ lấy mẫu máu gót chân trẻ sơ sinh cho Trung tâm DS-KHHGD các huyện, thành phố.

- Theo số liệu báo cáo của 14 Trung tâm DS-KHHGD huyện, thành phố tính đến 10/8/2014, trên toàn tỉnh có 275 cas được siêu âm và lấy mẫu máu đầu ngón tay của bà mẹ mang thai để sàng lọc trước sinh và 576 cas mẫu máu gót chân để sàng lọc sơ sinh; trong đó, tại Trung tâm chăm sóc SKSS tỉnh có 49 cas mẫu máu đầu ngón tay bà mẹ mang thai được sàng lọc miễn phí (biểu 02). Qua kết quả xét nghiệm phát hiện 06 cas có nguy cơ thiếu men G6PD và 01 cas thiếu men G6PD tại huyện Bình Sơn.

- Trung tâm DS-KHHGD huyện Sơn Hà phối hợp với Trạm Y tế xã truyền thông nhóm cho phụ nữ mang thai về cách chăm sóc thai nhi, các bệnh di truyền ở trẻ, ý nghĩa công tác khám sàng lọc trước sinh ở phụ nữ mang thai và sàng lọc sơ sinh ở trẻ mới sinh sau 48 giờ, kết quả có 82 người tham gia (Sơn Bao, Sơn Thành).

2.3. Đề án giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh:

- Báo cáo tình hình triển khai và kết quả hoạt động Đề án Can thiệp giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh 6 tháng năm 2014.

- Kiểm tra, giám sát Đề án Can thiệp giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh năm 2014 tại 08 xã.

- Nhân kỷ niệm ngày Dân số thế giới (11/7), Trung tâm DS-KHHGD thành phố đã phối hợp với Liên đoàn lao động thành phố tổ chức 02 lớp nói chuyện truyền thông về Đề án giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh và Đề án sàng lọc trước sinh và sơ sinh cho 360 cán bộ, công nhân viên chức, người lao động tại 23 xã, phường và một số doanh nghiệp đóng trên địa bàn thành phố.

- Trung tâm DS-KHHGD huyện Bình Sơn tham dự sơ kết và tặng quà cho 10 cháu gái tiêu biểu tại 02 câu lạc bộ (xã Bình Dương và thị trấn Châu Ổ) mỗi xuất quà trị giá 300.000 đồng.

- Trung tâm DS-KHHGD huyện Trà Bồng phối hợp với Hội Liên hiệp phụ nữ, Y tế thôn tổ chức truyền thông, nói chuyện chuyên đề về mất cân bằng giới tính khi sinh. Kết quả: có 26 buổi truyền thông, 996 người tham dự (Trà Bùi, Trà Sơn, Trà Bình, Trà Tân, Trà Thủy, Trà Phú, Thị trấn Trà Xuân).

- Trung tâm DS-KHHGD huyện Tư Nghĩa phối hợp với Hội Phụ nữ xã tổ chức truyền thông lồng ghép Đề án giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh với công tác phòng chống tội phạm, buôn bán phụ nữ và trẻ em. Kết quả có 525 người tham dự.

- Trung tâm DS-KHHGD huyện Minh Long chỉ đạo Ban DS-KHHGD các xã tổ chức tuyên truyền vận động các cặp vợ chồng không lựa chọn giới tính

thai nhi; ông bà không kỳ thị cháu gái, không ép con dâu, con gái phải sinh thêm con trai; nêu gương người tốt việc tốt ở địa phương, lồng ghép với các chương trình phát triển kinh tế-xã hội.

- Trung tâm DS-KHHGD huyện Ba Tư chỉ đạo Ban DS-KHHGD tổ chức truyền thông nói chuyện chuyên đề hưởng ứng ngày Dân số thế giới (11/7), mô hình Can thiệp giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh và triển khai các chính sách CSSKSS/KHHGD cho đối tượng phụ nữ. Kết quả có 325 người tham dự, cấp phát 350 tờ rơi (Ba Tô, Ba Vì, Ba Thành, Ba Giang, Ba Tiêu, Ba Dinh, Ba Bích, Ba Cung).

- Theo số liệu báo cáo của 14 trung tâm DS-KHHGD huyện, thành phố, tổng số trẻ sinh ra tính đến ngày 10/8/2014 là 7.604 trẻ. Trong đó: 4.056 trẻ em nam, 3.548 trẻ em nữ, số trẻ em sinh ra là con thứ 3 trở lên có 901 trẻ chiếm tỷ lệ 11,85% (biểu 02).

3. Dự án nâng cao năng lực, truyền thông và giám sát, đánh giá thực hiện chương trình:

3.1. Hoạt động nâng cao năng lực:

- Duy trì thường xuyên và hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ về quản lý số hộ gia đình (A0), cập nhật thông tin biến động DS-KHHGD vào kho dữ liệu điện tử.

- Thẩm định số liệu chuyên ngành DS-KHHGD năm 2014 tại Trung tâm DS-KHHGD các huyện: Tây Trà, Sơn Hà, Sơn Tây và 03 xã Trà Xanh, Sơn Trung, Sơn Màu.

- Trung tâm DS-KHHGD huyện Sơn Tịnh kiểm tra công tác quản lý của chuyên trách DS-KHHGD 2 xã: Tịnh Minh, Tịnh Phong.

- Báo cáo tình hình giao kế hoạch và dự toán ngân sách công tác DS-KHHGD năm 2014 gửi Tổng cục DS-KHHGD.

- Báo cáo chính sách khuyến khích tập thể và cá nhân thực hiện tốt công tác DS-KHHGD tỉnh Quảng Ngãi gửi Tổng cục DS-KHHGD.

3.2. Hoạt động truyền thông:

- Phối hợp với Báo Quảng Ngãi và Đài Phát thanh-Truyền hình tỉnh thực hiện chuyên mục DS-KHHGD theo định kỳ. Kết quả:

+ Báo Quảng Ngãi: 02 chuyên mục, 02 bài.

+ Phát thanh-Truyền hình: 02 chuyên mục, 10 tin, bài.

- Báo cáo sơ kết Chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ SKSS/KHHGD đợt I năm 2014, kết quả tại 54 xã thuộc 7 huyện đã vận động được 6.273 cặp vợ chồng thực hiện các BPTT, đạt 112% kế hoạch chiến dịch (KHCD), trong đó:

+ Đính sản(ĐS): 73 cas (đạt 228% KHCD).

+ Đặt vòng tránh thai : 1.075 cas (đạt 109% KHCD).

+ Thuốc tiêm tránh thai : 393 cas (đạt 110% KHCD).

+ Bao cao su : 1.644 người.

+ Viên uống tránh thai : 3.068 người.

Huyện Tây Trà và Ba Tơ đạt và vượt chỉ tiêu KHCD đợt I/2014. Tây Trà đạt 191%; Ba Tơ đạt 160,8%.

- Báo cáo kết quả tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Dân số Thế giới (11/7) năm 2014 gửi Vụ Truyền thông-Giáo dục.

- Phối hợp với Đoàn khối các doanh nghiệp tổ chức lễ mittinh, ra quân cổ động, diễu hành trên các trục đường chính, tham gia hưởng ứng có 200 đoàn viên thanh niên, 01 xe hoa cổ động và 100 xe mô tô diễu hành; Phối hợp với các Đoàn khối các cơ quan tỉnh tổ chức diễn đàn sân khấu hóa về sức khỏe sinh sản vị thành niên, nâng cao chất lượng dân số, mất cân bằng giới tính khi sinh... tại Trường Cao đẳng Kỹ thuật-Công nghiệp Dung Quất. Kết quả có trên 600 sinh viên và thầy cô giáo tham gia; Tổ chức treo 26 băng rôn ở các trục đường đông dân cư qua lại tại trung tâm thành phố Quảng Ngãi.

- Trung tâm DS-KHHGD thành phố Quảng Ngãi phối hợp với Trung tâm Y tế dự phòng thành phố tổ chức tầm soát ung thư tử cung cho phụ nữ trong diện tuổi sinh đẻ. Kết quả có 227 chị (phường Nghĩa Lộ và xã Tịnh Long).

- Trung tâm DS-KHHGD huyện Mộ Đức tổ chức chiến dịch truyền thông về SKSS/KHHGD tại 4 xã (Đức Nhuận, Đức Hòa, Đức Phú, Đức Thạnh). Kết quả có 307 người tham dự, 493 phụ nữ được khám, trong đó: siêu âm 419 cas, 110 cas mắc bệnh (có 06 trường hợp phát hiện bị u xơ tử cung và u nang buồng trứng).

- Trung tâm DS-KHHGD huyện Đức Phổ chỉ đạo Ban DS-KHHGD các xã, thị trấn tổ chức truyền thông, nói chuyện chuyên đề về SKSS/KHHGD, Đề án can thiệp giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh tại 22 điểm, có 1.232 người tham dự.

4. Đề án kiểm soát dân số vùng biển, đảo và ven biển:

- Trung tâm DS-KHHGD huyện Lý Sơn phối hợp với Nghiệp đoàn nghề cá tổ chức tuyên truyền về chủ quyền biển đảo, đồng thời lồng ghép dịch vụ SKSS/KHHGD. Kết quả có 56 người tham dự.

- Trung tâm DS-KHHGD huyện Bình Sơn tổ chức tốt các hoạt động truyền thông, tư vấn, lồng ghép dịch vụ-KHHGD. Kết quả có 459 phụ nữ đến khám phụ khoa, siêu âm 261 cas, soi tươi 440 và có 177 phụ nữ thực hiện đặt vòng tránh thai.

IV. Chương trình mục tiêu quốc gia Vệ sinh an toàn thực phẩm

1. Dự án 1: (Y tế) Nâng cao năng lực quản lý chất lượng VSATTP:

1.1. Công tác đào tạo: Tổ chức tập huấn quản lý dịch vụ thức ăn đường phố cho 14 cán bộ tuyến huyện, thành phố và 120 cán bộ chuyên trách, cộng tác viên của 40 xã, phường, thị trấn trọng điểm. Kết quả: 100% cán bộ chuyên trách

cấp huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn; 80% (64/80) công tác viên VSATTP của xã, phường, thị trấn trọng điểm tham gia tập huấn.

1.2. Công tác thanh kiểm tra, giám sát: thành lập 143 Đoàn, trong đó có 116 đoàn định kỳ (tỉnh 03 đoàn, huyện 09 đoàn, xã 104 đoàn) và 27 đoàn thanh tra liên ngành (huyện 2 đoàn, xã 25 đoàn). Kết quả: Đã kiểm tra 1.457 cơ sở, trong đó có 296 cơ sở vi phạm, phạt tiền 4 cơ sở với số tiền: 6.250.000đ, nhắc nhở 292 cơ sở.

1.3. Hoạt động cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP, cam kết, quản lý công bố tiêu chuẩn sản phẩm và quảng cáo sản phẩm:

- Cấp GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP cho 32 cơ sở, trong đó: Cấp tỉnh cấp lại lần 2 cho 1 cơ sở, lũy tích 180 cơ sở; huyện cấp mới 19 cơ sở, cấp lại lần 2 cho 12 cơ sở, lũy tích 1.593 cơ sở; xã 0 cơ sở, lũy tích 31 cơ sở.

- Thực hiện cam kết VSATTP với 84 cơ sở thực phẩm không thuộc diện đăng ký kinh doanh, lũy tích 9.102 cơ sở.

- Cấp giấy xác nhận công bố hợp quy và công bố phù hợp an toàn thực phẩm cho 03 sản phẩm, lũy tích 1.078 sản phẩm.

- Cấp giấy xác nhận hồ sơ đăng ký hội thảo, hội nghị giới thiệu thực phẩm cho 01 hội thảo, lũy tích 14 giấy.

2. Dự án 2: Công tác tuyên truyền, giáo dục đảm bảo VSATTP:

- Phát sóng: tuyến tỉnh thực hiện 05 lần trên sóng truyền hình PTQ, 04 bài Báo Quảng Ngãi; 675 lượt sóng phát thanh và hệ thống loa, đài địa phương trong đó: tỉnh 18 lượt, huyện 20 lượt, xã 637 lượt.

- Tổ chức 07 lớp tập huấn kiến thức về VSATTP cho 324 học viên, trong đó: tỉnh 01 lớp/ 36 học viên; huyện 03 lớp/ 153 học viên; xã 03 lớp/ 135 học viên. 16 buổi nói chuyện, có 659 người tham dự, trong đó: huyện 01 buổi/ 40 người tham dự; xã 15 buổi/ 619 người tham dự.

3. Dự án 4: Phòng chống ngộ độc thực phẩm:

- Xảy ra 01 vụ ngộ độc tại huyện Sơn Tây do ăn lá cà độc dược, có 4 người mắc không có tử vong.

- Kết quả giám sát môi nguy: cấp huyện giám sát môi nguy 93/96 mẫu đạt.

V. Chương trình mục tiêu quốc gia Phòng, chống HIV/AIDS

1. Dự án 1: Thông tin giáo dục và Truyền thông thay đổi hành vi phòng HIV/AIDS

- Cấp phát 120 tạp chí AIDS và cộng đồng .

- In 10.000 tờ gấp truyền thông “Phụ nữ với nguy cơ lây nhiễm HIV”.

2. Dự án II: Chăm sóc, hỗ trợ, điều trị toàn diện HIV/AIDS

- Lũy tích bệnh nhân đang được điều trị ARV: 144 trường hợp.

- BN đủ tiêu chuẩn điều trị: 06 trường hợp.

- Tư vấn xét nghiệm tự nguyện: 31 trường hợp.

3. Dự án III: Tăng cường năng lực cho hệ thống phòng, chống HIV/AIDS:

- Giám sát hỗ trợ cho cán bộ phụ trách phòng, chống HIV/AIDS tuyến dưới.
- Cử 02 cán bộ tham dự tập huấn lớp ‘Sử dụng phần mềm Cơ sở dữ liệu HIV/AIDS tập trung’ tại Bình Định.

4. Dự án IV: Giám sát dịch tễ học HIV/AIDS, theo dõi, đánh giá chương trình phòng, chống HIV/AIDS:

- Kết quả xét nghiệm: 765 cas - Dương tính: 03 cas.

Tổng số người nhiễm HIV, AIDS và tử vong như sau:

	Phát hiện trong kỳ báo cáo	Lũy tích
HIV:	3	567
AIDS:	1	363
Tử vong:	0	192

VI. Tình hình dịch bệnh và các hoạt động khác thuộc lĩnh vực dự phòng

1. Tình hình dịch bệnh khác:

- Viêm não vi rút: 3 trường hợp/chết 0; Thủy đậu: 6 trường hợp/chết 0.
- Quai bị: 10 trường hợp/chết 0; Nghi sởi: 9 trường hợp/chết 0.
- **Bệnh tay chân miệng:** Từ ngày 1/7 đến ngày 31/7/2014 số trường hợp mắc: 9 trường hợp, chết 0. Phân bố theo huyện : Bình Sơn 2, TP Quảng Ngãi 3, Tư Nghĩa 1, Nghĩa Hành 2, Mộ Đức 1.

- Hội chứng viêm da dày sừng bàn tay, bàn chân:

Trong tháng không có bệnh nhân mới. Các biện pháp can thiệp, giám sát vẫn đang tiếp tục được triển khai tại cộng đồng.

2. Phòng chống mù lòa và các bệnh mắt khác:

- Số lượt người khám bệnh: 4.349, trong đó: tại TT Mắt: 693
- Điều trị mắt hột: 02, Mỏ mòng: 27, Mỏ Glaucom: 02
- Số người bị đục thủy tinh thể: 392.
- Số phẫu thuật đục thủy tinh thể: 55 (đặt thủy tinh thể nhân tạo 55).
- Viêm kết mạc thường: 1.725; viêm kết mạc dịch: 0.
- Các bệnh mắt khác: 802, Số người mổ khác: 34.

3. Y tế lao động và kiểm dịch:

+ Trong tháng kiểm tra

Tàu xuất : 20 chiếc , số thủ thủy : 468 người.

Tàu nhập : 22 chiếc , số thủ thủy : 412 người; Kiểm tra buru phẩm : 8.

- **Sức khỏe nghề nghiệp :**

+ Đo khảo sát môi trường lao động 8 cơ sở, đo được 535 mẫu, số mẫu không đạt 87 mẫu.

+ Khám bệnh nghề nghiệp tại 1 cơ sở, đã khám cho 960 người.

VII. Hoạt động khám chữa bệnh:

Kết quả hoạt động KCB trong tháng 8 như sau:

- Số lần khám bệnh	137.760	- Số BN chết tại BV	6
- Số bệnh nhân nội trú	13.954	- Số lần xét nghiệm	185.956
- Số bệnh nhân ngoại trú	73.651	- Số lần chụp X quang	18.766
- Tổng số ngày ĐT nội trú	82.772	- Số lần làm siêu âm	14.427
- Giường SD bình quân	2.759	- Số lần chụp CT, MRI	1.033
- Công suất SD giường bệnh	102%	- Tổng số phẫu thuật	2.382

Kết quả hoạt động KCB tại các Trạm Y tế xã, phường, thị trấn trong tháng 8 như sau:

- Số lần khám bệnh	96.109	- Số bệnh nhân ngoại trú	64.994
Trong đó: YHCT	9.266	Trong đó: YHCT	9.905
TE < 6 tuổi	13.687	TE < 6 tuổi	7.085
- Số bệnh nhân nội trú	358	Số lần XN	735
Trong đó: YHCT	87	Số lần siêu âm	56
TE < 6 tuổi	11	Số lần chuyển tuyến	1.814

Công suất SD giường bệnh (%) và ngày điều trị nội trú bình quân

Đơn vị	Giường kế hoạch (Giường)	Công suất SDGB (%)	Ngày điều trị bình quân (ngày)
Minh Long	50	57.13	5.19
Ba Tơ	100	99.30	4.08
Sơn Hà	150	52.16	4.35
Trà Bồng	80	59.83	3.78
Tây Trà	50	83.47	6.20
Sơn Tây	50	76.20	5.60
Lý Sơn	60	57.39	4.17
Bình Sơn	150	110.47	6.80
Sơn Tịnh	180	121.35	5.11
Thành phố	70	81.95	5.89
Nghĩa Hành	80	93.00	5.66

Tư Nghĩa	150	74.58	6.00
Mộ Đức	150	116.38	5.54
Đặng Thùy Trâm	210	127.00	6.61
BVĐK tỉnh	800	138.55	5.86
Bệnh viện Tâm Thần	100	95.13	17.09
Bệnh viện Lao và bệnh phổi	100	74.87	19.03
Bệnh viện Y học cổ truyền	50	74.93	15.83
Trung tâm Mắt	25	23.60	4.78

VIII. Một số công tác khác:

1. Công tác kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm:

Trong tháng đã kiểm nghiệm 85 mẫu thuốc (mẫu lấy kiểm tra: 60 mẫu, mẫu gửi đến: 25 mẫu), gồm 378 thử nghiệm. Kết quả: Số mẫu phân loại: 85, trong đó: 63 mẫu đạt (74,12%), 22 mẫu không đạt (25,88%).

2. Công tác Giám định y khoa:

Tổ chức giám định theo định kỳ, tổng số giám định các loại: 211; trong đó: Người bị ảnh hưởng chất độc hóa học/ dioxin 31, Hưu trí 26, khuyết tật: 5, khám sức khỏe: 139, TNLĐ 6, hưởng trợ cấp tuất 3, khác 1.

B. TRỌNG TÂM CÔNG TÁC THÁNG 9/2014:

1. Tập trung triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh do vi rút Ebola. Thường xuyên theo dõi, cập nhật thông tin về chỉ đạo, điều hành của Bộ Y tế, Sở Y tế tại Trang thông tin điện tử của Bộ Y tế và Sở Y tế để kịp thời ứng phó.

2. Triển khai các hoạt động chuẩn bị tổ chức thực hiện chiến dịch tiêm vắc xin sởi và Rubella trên địa bàn tỉnh. Tăng cường triển khai tiêm vắc xin viêm gan B sơ sinh.

3. Rà soát, bổ sung kế hoạch phòng, chống dịch bệnh và phòng, chống lụt bão; kiện toàn Đội cấp cứu ngoại viện, Đội xử lý ổ dịch tại các đơn vị.

4. Các đơn vị rà soát chỉ tiêu kế hoạch năm 2014, khẩn trương hoàn thành các nhiệm vụ được giao, trên cơ sở đó hoàn chỉnh kế hoạch 2015.

5. Các phòng chức năng, thanh tra Sở Y tế tăng cường thanh tra, kiểm tra hoạt động phòng chống dịch bệnh; khám, chữa bệnh, tinh thần thái độ phục vụ người bệnh; việc chấp hành Quyết định 20 của UBND tỉnh tại các đơn vị.

6. Khẩn trương hoàn thành công tác đấu thầu, cung ứng thuốc 2014 cho các đơn vị. Đồng thời chuẩn bị phương án, kế hoạch đấu thầu tập trung năm 2015 theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

7. Phòng Nghiệp vụ Y tham mưu tổ chức làm việc với BHXH tỉnh, huyện với các đơn vị khám chữa bệnh giải quyết các vướng mắc phát sinh trong thanh

quyết toán BHYT theo chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy và UBND tỉnh. Tổng hợp kết quả báo cáo Thường trực Tỉnh ủy và UBND tỉnh trước 30/9/2014.

8. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về quản lý tài sản và công tác Dực.

Nơi nhận: *ms*

- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- TT. HĐND tỉnh;
- Văn phòng Bộ Y tế;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ban VHXH, HĐND tỉnh;
- Các Sở: KH và Đầu tư, Thông tin-Truyền thông;
- Sở VH-TT-DL (Khởi thi đua VHXH);
- Cục Thống kê tỉnh;
- GD, các PGĐ Sở Y tế;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Các Phòng và Thanh tra Sở Y tế;
- Lưu: VT, CPVP.

